

THÔNG TƯ số 99/2000/TT-BTC ngày 12/10/2000 hướng dẫn phân loại tập hợp các máy móc, thiết bị của thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ theo Biểu thuế nhập khẩu.

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 37/1999/TT-BTC ngày 07/4/1999 về việc hướng dẫn cách phân loại hàng hóa theo Danh mục Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu. Theo quy định tại điểm 2 mục II Thông tư số 37/1999/TT-BTC thì việc tính thuế nhập khẩu hàng hóa là thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ sẽ không theo nguyên tắc chung mà phân loại theo máy chính. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện đã phát sinh một số vướng mắc.

Để việc phân loại và tính thuế nhập khẩu hàng hóa là thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ được thuận lợi, phù hợp dần với thông lệ quốc tế;

Căn cứ Nghị định số 54/CP ngày 28/8/1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Nghị định số 94/1998/NĐ-CP ngày 17/11/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 04/1998/QH10 ngày 20/5/1998 của Quốc hội;

Sau khi tham khảo ý kiến tham gia của các Bộ, ngành có liên quan, Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại tập hợp các máy móc, thiết bị của thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ (gọi tắt là tập hợp các máy móc) theo Biểu thuế nhập khẩu như sau:

1. Khái niệm, nguyên tắc phân loại và phạm vi áp dụng:

1.1. Hàng hóa nhập khẩu là một tập hợp các máy móc thuộc các nhóm, phân nhóm hàng của các Chương 84, 85, 86, 88, 89, 90 của Biểu thuế nhập khẩu hiện hành được áp dụng nguyên tắc phân loại theo máy chính để tính thuế nhập khẩu. Trường hợp máy chính có mức thuế nhập

khẩu cao hơn mức thuế nhập khẩu của các máy móc, thiết bị khác trong tập hợp các máy móc nhập khẩu thì các doanh nghiệp được lựa chọn việc áp dụng cách phân loại theo máy chính hoặc phân loại theo từng máy.

Trường hợp ngoài tập hợp các máy móc, thiết bị, hàng hóa nhập khẩu còn bao gồm cả vật tư, nguyên liệu, vật liệu, phụ liệu, nhiên liệu, nhà xưởng, ô tô thì chỉ áp dụng nguyên tắc phân loại theo máy chính để tính thuế nhập khẩu cho tập hợp các máy móc, thiết bị thuộc các Chương 84, 85, 86, 88, 89, 90 của Biểu thuế nhập khẩu hiện hành; không áp dụng nguyên tắc phân loại theo máy chính để tính thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu là các vật tư, nguyên liệu, vật liệu, phụ liệu, nhiên liệu, nhà xưởng, ô tô (những mặt hàng này thực hiện theo nguyên tắc: phân loại đúng vào mã số quy định cho mặt hàng đó tại Biểu thuế nhập khẩu hiện hành).

1.2. Tập hợp các máy móc được áp dụng nguyên tắc phân loại theo máy chính gồm ít nhất là từ hai máy, thiết bị trở lên, thuộc một hoặc nhiều nhóm, phân nhóm hàng của các Chương 84, 85, 86, 88, 89, 90 của Biểu thuế nhập khẩu hiện hành. Tập hợp các máy móc này có thể là một tổ hợp (Ví dụ: tổ hợp các máy móc, thiết bị truyền hình gồm thiết bị thu, thiết bị truyền, camera..., tổ hợp sản xuất thuốc lá điếu gồm máy chế biến lá thuốc lá, máy vè thuốc, thiết bị đóng gói...) hoặc chúng có thể là một dây chuyền (Ví dụ: dây chuyền may quần áo gồm máy may, máy vắt sổ, máy thừa khuyết, máy đính cúc, máy thiết kế mẫu, bàn may, máy cắt, máy phát điện...). Các máy móc khác nhau của tập hợp các máy móc này có tính chất bổ trợ gắn kết với nhau để đồng thời hay gối đầu nhau nhằm thực hiện các chức năng riêng biệt của từng máy và của cả hệ thống.

1.3. Tập hợp các máy móc được áp dụng nguyên tắc phân loại theo máy chính nêu tại điểm 1.1 và 1.2 có thể là:

1.3.1. Được nhập khẩu từ một hoặc nhiều thị trường khác nhau, có xuất xứ từ một hoặc nhiều khu vực hoặc từ nhiều nước khác nhau, nhập về

cùng chuyển hoặc không cùng một chuyển nhưng tập hợp các máy móc, thiết bị nhập khẩu tạo thành một tổ hợp hoặc một dây chuyền với một chuỗi các máy móc, thiết bị liên kết với nhau, có tính chất bổ trợ cho nhau để đồng thời hay gối đầu nhau nhằm thực hiện các chức năng riêng biệt của từng máy và của cả hệ thống.

1.3.2. Vừa nhập khẩu vừa tự sản xuất hoặc mua trong nước nhưng phải đáp ứng 3 điều kiện:

- Máy chính phải là máy được nhập khẩu;
- Tập hợp các máy móc, thiết bị vừa nhập khẩu vừa tự sản xuất hoặc mua trong nước tạo thành một tổ hợp hoặc một dây chuyền với một chuỗi các máy móc, thiết bị liên kết với nhau, có tính chất bổ trợ cho nhau để đồng thời hay gối đầu nhau nhằm thực hiện các chức năng riêng biệt của từng máy và của cả hệ thống;

- Đối tượng sử dụng tập hợp các máy móc vừa nhập khẩu vừa tự sản xuất hoặc mua máy móc do trong nước sản xuất phải tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về loại máy móc tự sản xuất hoặc mua trong nước, tên đơn vị sản xuất hoặc đơn vị cung cấp máy và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai này. Trường hợp kê khai sai thì ngoài việc bị truy thu thuế nhập khẩu theo đúng mã số của từng máy móc, thiết bị quy định của Biểu thuế nhập khẩu tại thời điểm truy thu còn bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định hiện hành của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và các văn bản có liên quan.

2. Thủ tục hồ sơ để phân loại và tính thuế nhập khẩu theo máy chính:

2.1. Luận chứng kinh tế kỹ thuật hoặc Dự án đầu tư thiết bị toàn bộ hoặc thiết bị đồng bộ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, trong đó ghi rõ tên máy móc, thiết bị nhập khẩu, sản xuất hoặc mua trong nước.

2.2. Cơ quan quản lý chuyên ngành của đơn vị sử dụng thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ xác nhận rõ máy chính của tập hợp các máy móc nhập khẩu và chịu trách nhiệm trước pháp luật

về tính xác thực của việc xác nhận. Ví dụ: cơ quan xác nhận máy chính của thiết bị đồng bộ dây chuyền sản xuất dệt may là Bộ Công nghiệp, cơ quan xác nhận máy chính của thiết bị toàn bộ nhà máy chế biến rau quả hộp là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trường hợp có vướng mắc trong việc xác nhận máy chính thì cơ quan quản lý chuyên ngành trao đổi với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan để xác định máy chính làm căn cứ tính thuế nhập khẩu các máy móc, thiết bị này.

2.3. Hợp đồng nhập khẩu (trực tiếp hoặc ủy thác), Bảng kê chi tiết lô hàng nhập khẩu (Pack-ing list) và các chứng từ khác (nếu có) ghi rõ tên của các loại máy móc, thiết bị nhập khẩu.

3. Tổ chức thực hiện:

3.1. Căn cứ vào hồ sơ quy định tại điểm 2 và kết quả kiểm tra hàng hóa thực nhập khẩu, hoặc vừa nhập khẩu vừa tự sản xuất hoặc mua trong nước (nếu có) phù hợp quy định tại điểm 1 Thông tư này. Cơ quan hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu sẽ tính thuế tập hợp các máy móc của thiết bị toàn bộ hoặc thiết bị đồng bộ theo máy chính đã được cơ quan quản lý chuyên ngành của đơn vị sử dụng xác nhận và mở sổ theo dõi hàng thực nhập phù hợp với Danh mục hàng hóa cần nhập khẩu đã được cơ quan phê duyệt Luận chứng kinh tế kỹ thuật hoặc Dự án đầu tư duyệt. Các hàng hóa không thuộc Danh mục hàng hóa cần nhập khẩu đã được cơ quan phê duyệt Luận chứng kinh tế kỹ thuật hoặc Dự án đầu tư duyệt thì phải phân loại và tính theo mức thuế suất thuế nhập khẩu của các mặt hàng đó.

3.2. Trường hợp nghi ngờ việc xác nhận máy chính không chính xác, cơ quan hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu vẫn thực hiện tạm tính thuế theo loại máy chính đã được xác nhận và phản ánh ngay cho cơ quan xác nhận biết, đồng thời báo cáo Tổng cục Hải quan để giải quyết. Trường hợp còn vướng mắc, Tổng cục Hải quan sẽ phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan để có biện pháp xử lý kịp thời.

Trường hợp phát hiện của cơ quan hải quan là đúng, hàng hóa nhập khẩu sẽ được tính lại thuế. Nếu số tiền thuế nhập khẩu đã nộp nhiều hơn số thuế phải nộp theo mức thuế tính lại, đơn vị sử dụng máy sẽ được hoàn thuế hoặc khấu trừ vào số phải nộp của lô hàng sau. Nếu số tiền thuế đã nộp ít hơn số thuế phải nộp theo mức thuế tính lại, cơ quan hải quan sẽ thực hiện truy thu thuế.

Việc thực hiện truy thu, truy hoàn hoặc khấu trừ thuế được thực hiện theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thực hiện Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

3.3. Các trường hợp kê khai nhập khẩu tập hợp các máy móc của thiết bị đồng bộ hoặc thiết bị toàn bộ để được tính và nộp thuế nhập khẩu theo máy chính nhưng thực tế không sử dụng các máy móc, thiết bị này thành một tổ hợp hoặc dây chuyền mà sử dụng theo từng máy riêng lẻ, thì ngoài việc bị truy thu thuế nhập khẩu theo đúng mức thuế nhập khẩu quy định cho từng máy, đơn vị còn bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định hiện hành của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và các văn bản có liên quan.

3.4. Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan để xử lý cụ thể việc áp dụng nguyên tắc phân loại theo máy chính cho các trường hợp nhập khẩu tập hợp máy móc của thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ nhưng ngoài các máy móc, thiết bị thuộc các nhóm hoặc phân nhóm hàng của các Chương 84, 85, 86, 88, 89, 90 còn bao gồm cả các máy móc, thiết bị thuộc các Chương khác của Biểu thuế nhập khẩu hiện hành (Ví dụ: thiết bị toàn bộ đường ống dẫn khí).

3.5. Thông tư này hướng dẫn cách phân loại hàng hóa nhập khẩu là tập hợp máy móc của thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2000 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2001 (từ ngày 01 tháng 1 năm 2002 thực hiện theo nguyên tắc phân loại của Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu của Hội đồng hợp tác Hải quan thế giới), thay thế cho điểm 2 mục

II phần A - nguyên tắc phân loại hàng hóa của Biểu thuế thuế nhập khẩu hướng dẫn tại Thông tư số 37/1999/TT-BTC ngày 07/4/1999 về việc hướng dẫn cách phân loại hàng hóa theo Danh mục Biểu thuế thuế xuất khẩu, Biểu thuế thuế nhập khẩu và Công văn số 5262/TC-TCT ngày 19/10/1999 về việc xử lý thuế nhập khẩu thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ của Bộ Tài chính.

3.6. Tập hợp các máy móc thiết bị thuộc các nhóm hàng, phân nhóm hàng của các Chương 84, 85, 86, 88, 89, 90 của Biểu thuế nhập khẩu hiện hành nếu được áp dụng nguyên tắc phân loại theo máy chính để tính thuế nhập khẩu theo quy định tại Thông tư này thì cũng được coi là thiết bị đồng bộ để làm căn cứ xác định đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng.

3.7. Các trường hợp vướng mắc phát sinh trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành và trong quá trình thực hiện Thông tư này, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để giải quyết từng trường hợp cụ thể./

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

VŨ VĂN NINH

THÔNG TƯ số 100/2000/TT-BTC ngày 16/10/2000 quy định chế độ chi tiêu tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam và chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.

Căn cứ Nghị định số 12/CP ngày 01/12/1992 của Chính phủ về Quy chế Quản lý các đoàn của ta ra nước ngoài và các đoàn nước ngoài vào nước ta;